

PHIẾU ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO

Họ và tên Khách hàng :

Họ và tên Đại Lý Bảo Hiểm : Mã số:

Phiếu đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro này được thiết kế nhằm hỗ trợ khách hàng lựa chọn cách phân bổ vốn vào những quỹ đầu tư phù hợp. Điểm số đánh giá thuần túy dựa vào câu trả lời của khách hàng. Tuy nhiên, phiếu đánh giá này không phải là lời chỉ dẫn hay hứa hẹn gì về khoản lợi nhuận thu được trong đầu tư.

Để đạt hiệu quả, khách hàng cần được phân tích nhu cầu tài chính trước khi làm phiếu đánh giá này.

Tiêu chí	Câu hỏi	Điểm
ĐỘ TUỔI VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	1. Câu nào dưới đây mô tả đúng nhất về bạn?	
	(a) Dưới 35 tuổi, rất ít nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (dưới 30% thu nhập dùng để chi trả)	<input type="checkbox"/> [4]
	(b) Dưới 35 tuổi, có nghĩa vụ phải chi trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (30%-60% thu nhập dùng để chi trả)	<input type="checkbox"/> [2]
	(c) Từ 35-55 tuổi, rất ít nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (dưới 30% thu nhập dùng để chi trả)	<input type="checkbox"/> [5]
	(d) Từ 35-55 tuổi, có nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (30%-60% thu nhập dùng để chi trả)	<input type="checkbox"/> [3]
	(e) Đã nghỉ hưu hoặc sắp nghỉ hưu, rất ít nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (dưới 30% thu nhập dùng để chi trả)	<input type="checkbox"/> [3]
	(f) Đã nghỉ hưu hoặc sắp nghỉ hưu, có nghĩa vụ phải trả các khoản vay và các khoản chi tiêu lớn (30%-60% thu nhập dùng để chi trả)	<input type="checkbox"/> [1]
KINH NGHIỆM ĐẦU TƯ	2. Bạn có kinh nghiệm đầu tư chứng khoán trong bao lâu?	
	(a) Không có kinh nghiệm	<input type="checkbox"/> [0]
	(b) Ít hơn 1 năm	<input type="checkbox"/> [1]
	(c) Từ 1 năm đến 3 năm	<input type="checkbox"/> [2]
	(d) Từ 3 năm đến 5 năm	<input type="checkbox"/> [3]
	(e) 5 năm hoặc hơn	<input type="checkbox"/> [4]
KIẾN THỨC VÀ KINH NGHIỆM VỀ SẢN PHẨM ĐẦU TƯ	3. Trong 3 năm gần đây, bạn có đầu tư vào sản phẩm đầu tư nào sau đây? (Khách hàng có thể chọn nhiều câu trả lời phù hợp với mình, câu trả lời có số điểm cao nhất sẽ được tính)	
	(a) Trái phiếu chính phủ	<input type="checkbox"/> [1]
	(b) Ngoại tệ/ Vàng	<input type="checkbox"/> [2]
	(c) Quỹ cân bằng	<input type="checkbox"/> [3]
	(d) Cổ phiếu/ Quỹ ETF/ Quỹ cổ phiếu	<input type="checkbox"/> [5]
	(e) Quỹ trái phiếu doanh nghiệp với lãi suất cao/ Chứng khoán phái sinh/ Đầu tư bằng nguồn tiền vay	<input type="checkbox"/> [7]
	(f) Không có đầu tư vào các sản phẩm trên	<input type="checkbox"/> [0]
THỜI GIAN NẮM GIỮ KHOẢN ĐẦU TƯ	4. Trong điều kiện bình thường, bạn dự tính nắm giữ khoản đầu tư của bạn trong thời gian bao lâu?	
	(a) Ít hơn 1 năm	<input type="checkbox"/> [1]
	(b) Từ 1 năm đến 3 năm	<input type="checkbox"/> [2]
	(c) Từ 3 năm đến 5 năm	<input type="checkbox"/> [3]
	(d) Từ 5 năm đến 8 năm	<input type="checkbox"/> [4]
	(e) 8 năm hoặc hơn	<input type="checkbox"/> [6]

Quý khách nên thường xuyên xem lại phân tích mức độ chấp nhận rủi ro với Đại Lý Bảo Hiểm của Manulife Việt Nam, đặc biệt là khi có sự thay đổi về mức độ chấp nhận rủi ro, nhu cầu đầu tư hoặc điều kiện kinh tế khác.

Tiêu chí	Câu hỏi	Điểm
MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO	5. Liên quan đến khoản đầu tư của bạn, trong vòng 1 năm, mức biến động lên xuống nào sau đây bạn có thể chấp nhận được?	
	(a) Khoảng 5% (tỷ suất sinh lời kỳ vọng tương đương với lãi suất tiền gửi ngân hàng)	<input type="checkbox"/> [1]
	(b) Khoảng 10% (tỷ suất sinh lời kỳ vọng cao hơn mức lãi suất tiền gửi ngân hàng)	<input type="checkbox"/> [2]
	(c) Khoảng 15% (tỷ suất sinh lời kỳ vọng tương đương với tỷ suất sinh lời trên thị trường chứng khoán)	<input type="checkbox"/> [3]
	(d) Khoảng 25% (tỷ suất sinh lời kỳ vọng cao hơn tỷ suất sinh lời trên thị trường chứng khoán)	<input type="checkbox"/> [5]
	(e) Trên 25% (tỷ suất sinh lời kỳ vọng cao hơn nhiều so với tỷ suất sinh lời trên thị trường chứng khoán)	<input type="checkbox"/> [7]
MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	6. Mục tiêu đầu tư của bạn là:	
	(a) Đầu tư nhằm bảo toàn vốn - không quan tâm quá nhiều tới tỷ suất sinh lời của khoản đầu tư, lỗ phải ở mức thấp nhất	<input type="checkbox"/> [1]
	(b) Đầu tư để có một ít thu nhập - thu nhập thấp hoặc chỉ cao hơn mức lạm phát	<input type="checkbox"/> [2]
	(c) Đầu tư để có thu nhập và để tăng giá trị khoản đầu tư	<input type="checkbox"/> [3]
	(d) Đầu tư nhằm vào mục đích tăng trưởng giá trị của khoản đầu tư	<input type="checkbox"/> [4]
	(e) Đầu tư nhằm vào mục đích tăng trưởng giá trị của khoản đầu tư một cách cao nhất và chấp nhận các sản phẩm đầu tư có rủi ro cao	<input type="checkbox"/> [5]

LỰA CHỌN QUỸ ĐẦU TƯ DỰA TRÊN MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO

MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO	ĐIỂM
Thận trọng	4-10 điểm Hoặc tổng điểm cho câu 5 và 6 là 2
Tương đối thận trọng	11-13 điểm Hoặc tổng điểm cho câu 5 và 6 là 3
Cân bằng	14-18 điểm Hoặc tổng điểm cho câu 5 và 6 là 4
Tương đối mạo hiểm	19-29 điểm
Mạo hiểm	30-34 điểm

XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG

- Tôi đã được Đại Lý Bảo Hiểm giải thích rõ ràng và hiểu được mức độ phù hợp của sản phẩm với nhu cầu tài chính cụ thể cũng như các rủi ro có thể xảy ra trong thời gian tham gia.
- Tôi hiểu đây là sản phẩm liên kết đầu tư, nên tôi chấp nhận mức độ rủi ro thị trường đối với số tiền tôi đã đầu tư vào các quỹ do tôi lựa chọn.

Ngày tháng năm
 Chữ ký Khách hàng

Ngày tháng năm
 Chữ ký Đại Lý Bảo Hiểm

Tên:
 Số CMND:

Tên:
 Số CMND:

Quý khách nên thường xuyên xem lại phân tích mức độ chấp nhận rủi ro với Đại Lý Bảo Hiểm của Manulife Việt Nam, đặc biệt là khi có sự thay đổi về mức độ chấp nhận rủi ro, nhu cầu đầu tư hoặc điều kiện kinh tế khác.